

Số: 978/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh nội dung Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án khuyến nông “Xây dựng mô hình sản xuất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021 - 2025” thực hiện năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án khuyến nông “Xây dựng mô hình sản xuất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kinh phí một số hạng mục nội dung trong Quản lý phí của Dự án khuyến nông “Xây dựng mô hình sản xuất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 141/TTr-SNN&MT ngày 29 tháng 4 năm 2025 và Báo cáo số 194/BC-STC ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án khuyến nông “Xây dựng mô hình sản xuất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021 - 2025” thực hiện năm 2025. Cụ thể như sau:

I. Điều chỉnh định mức đầu tư và kinh phí hỗ trợ xây dựng mô hình (Do giá lúa giống và giá vật tư tăng cao so với dự án đã phê duyệt)

Theo Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh thành
1. Hình thức đầu tư: Điều 6 * Nhà nước đầu tư: - Hỗ trợ 50% giá trị mua lúa giống cấp xác nhận, hỗ trợ 50% số lượng vật tư thiết yếu theo yêu cầu của mô hình và 50% giá trị mua thiết bị đo độ mặn, pH.	1. Hình thức đầu tư: Điều 6 * Nhà nước đầu tư: - Hỗ trợ 50% giá trị mua lúa giống cấp xác nhận, hỗ trợ 42% số lượng vật tư thiết yếu theo yêu cầu của mô hình và 50% giá trị mua thiết bị đo độ mặn, pH.

* Nông dân đối ứng: - 50% chi phí mua lúa giống và chi phí mua thiết bị đo độ mặn, pH (nếu nông dân có nhu cầu) và 50% số lượng vật tư đối ứng.	* Nông dân đối ứng: - 50% chi phí mua lúa giống và chi phí mua thiết bị đo độ mặn, pH (nếu nông dân có nhu cầu) và 58% số lượng vật tư thiết yếu theo yêu cầu của mô hình.
2. Phân kỳ kinh phí nhà nước đầu tư năm 2025: Hạng mục 1, Bảng 3, Điểm 8.3, Khoản 8, Điều 1 Kinh phí năm 2025: Nội dung xây dựng mô hình. Trong đó: - Hỗ trợ lúa giống, vật tư: 1.134.500.000 đồng. Trong đó: + Lúa giống: 156.000.000 đồng + Hỗ trợ 50% số lượng vật tư thiết yếu: 903.500.000 đồng + Chi khác: 75.000.000 đồng <i>(Chi tiết phụ lục đính kèm tại Tờ trình số 141/TTr-SNN&MT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)</i>	2. Phân kỳ kinh phí nhà nước đầu tư năm 2025: Hạng mục 1, Bảng 3, Điểm 8.3, Khoản 8, Điều 1 Kinh phí năm 2025: Nội dung xây dựng mô hình. Trong đó: - Hỗ trợ lúa giống, vật tư: 1.134.500.000 đồng. Trong đó: + Lúa giống: 192.400.000 đồng + Hỗ trợ 42% số lượng vật tư thiết yếu: 941.850.000 đồng + Chi khác: 250.000 đồng <i>(Chi tiết phụ lục đính kèm tại Tờ trình số 141/TTr-SNN&MT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)</i>

II. Điều chỉnh cụm từ “Thuê khoán chuyên môn” trong Hạng mục 3, Bảng 3, Điểm 8.3, Khoản 8, Điều 1 thuộc Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23/6/2021

Điều chỉnh cụm từ “Thuê khoán chuyên môn” thành “**Cán bộ kỹ thuật chỉ đạo (hướng dẫn) mô hình**”. Lý do điều chỉnh: thực hiện theo thuật ngữ của Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về ban hành quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

III. Điều chỉnh “Địa điểm đầu tư” dự án năm 2025 (Bảng 2, Điểm 7.2, Khoản 7, Điều 1 thuộc Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23/6/2021)

Theo Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh	Điều chỉnh thành
Dự án được thực hiện tại các xã, huyện nằm trong quy hoạch phát triển sản xuất lúa trọng điểm của tỉnh, huyện như: Long Hồ, Tam Bình, Trà Ôn, Vũng Liêm. Ưu tiên cho các xã, huyện canh tác lúa được dự báo hoặc đã bị ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn. Trong đó	Dự án thực hiện 260 ha trên địa bàn các xã/phường nằm trong quy hoạch phát triển sản xuất lúa trọng điểm của tỉnh, phù hợp với các tiêu chí của dự án. Ưu tiên cho các xã/phường canh tác lúa được dự báo hoặc đã bị ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn.

tổng cộng 260 ha được phân bổ cho các huyện: Long Hồ (20 ha), Tam Bình (80 ha), Trà Ôn (60 ha), Vũng Liêm (100 ha).	
---	--

Lý do điều chỉnh: do đã có chủ trương của Trung ương thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (tỉnh, xã), bỏ cấp huyện (Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp).

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2021 và Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai và tổ chức thực hiện các nội dung điều chỉnh của dự án trên theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm đối với các nội dung chi, định mức chi điều chỉnh của dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có dự án; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 06.KTNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**